

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
QUẢNG NAM**

**KIỂM TRA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2019-2020**

**Môn: ĐỊA LÍ – Lớp 10**

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

**MÃ ĐỀ 701**

(Đề gồm có 02 trang)

**I. TRẮC NGHIỆM: (5,0 điểm)**

**Câu 1.** Tháp tuổi kiểu mở rộng được sử dụng để thể hiện dân số

- A. ổn định.                      B. tăng nhanh.                      C. tăng chậm.                      D. giảm dần.

**Câu 2.** Khu vực nào sau đây có hiện tượng Mặt Trời lên thiên đỉnh mỗi năm hai lần?

- A. Trên hai đường chí tuyến.                      B. Trên hai cực Bắc – Nam.  
C. Trong vùng nội chí tuyến.                      D. Trên hai vòng cực Bắc – Nam.

**Câu 3.** Những vùng có khí hậu lạnh, quá trình phong hóa lí học diễn ra mạnh chủ yếu do

- A. sự di chuyển của băng hà.                      B. sự đóng băng của nước.  
C. nhiệt độ thấp ít dao động.                      D. sự kết tinh muối khoáng.

**Câu 4.** Trong sản xuất nông nghiệp, đất trồng được xem là

- A. đối tượng sản xuất.                      B. công cụ lao động.                      C. tư liệu sản xuất.                      D. cơ sở vật chất.

**Câu 5.** Những ngọn đá sót hình nấm là dạng địa hình độc đáo do nhân tố nào tạo nên ?

- A. Nước chảy.                      B. Gió thổi.                      C. Sóng biển.                      D. Băng hà.

**Câu 6.** Khu vực nào trên Trái Đất có hiện tượng ngày hoặc đêm dài suốt 24 giờ?

- A. Từ vòng cực về phía cực.                      B. Trên 2 đường chí tuyến.  
C. Từ 2 vòng cực về 2 chí tuyến.                      D. Từ 2 chí tuyến về xích đạo.

**Câu 7.** Cho bảng số liệu:

**Tỉ suất sinh thô, tỉ suất tử thô của dân số Hoa Kỳ và Việt Nam năm 2018**

Nước	Tỉ suất sinh (‰)	Tỉ suất tử (‰)
Hoa Kỳ	12	9
Việt Nam	15	7

(Nguồn: Niên giám thống kê thế giới 2018)

Tỉ suất gia tăng dân số tự nhiên của Hoa Kỳ và Việt Nam lần lượt là

- A. 1,3% và 2,1%.                      B. 21% và 22%.                      C. -0,3% và -0,8%.                      D. 0,3% và 0,8%.

**Câu 8.** Nguyên nhân chủ yếu hình thành gió mùa là do sự chênh lệch khí áp giữa

- A. lục địa và đại dương theo mùa.                      B. vùng ôn đới và vùng cực.  
C. xích đạo và vùng cận chí tuyến.                      D. vùng chí tuyến và vùng ôn đới.

**Câu 9.** Từ Bắc cực đến Nam cực có bao nhiêu vòng đai nhiệt?

- A. 5.                      B. 7.                      C. 4.                      D. 6.

**Câu 10.** Theo quy luật thống nhất và hoàn chỉnh của lớp vỏ địa lí, khi tiến hành hoạt động khai thác khoáng sản chúng ta cần phải

- A. đầu tư trang thiết bị hiện đại để khai thác.  
B. xem xét tác động đến các thành phần tự nhiên.  
C. có nhiều lao động để khai thác hiệu quả.  
D. nghiên cứu kĩ địa hình trước khi khai thác.

**Câu 11.** Các yếu tố nào sau đây của khí hậu ảnh hưởng trực tiếp đến sự hình thành đất?

- A. Độ ẩm, ánh sáng.                      B. Độ ẩm, gió.                      C. Nhiệt độ, độ ẩm.                      D. Nhiệt độ, gió.

**Câu 12.** Đất đỏ vàng (feralit) thường thích hợp với kiểu thảm thực vật chính nào sau đây?

- A. Rừng lá kim.                      B. Đài nguyên.                      C. Thảo nguyên.                      D. Rừng xích đạo.

**Câu 13.** Khối khí Tc có tính chất

- A. rất nóng khô.                      B. rất lạnh khô.                      C. rất nóng ẩm.                      D. rất lạnh ẩm.

**Câu 14.** Nguyên nhân chủ yếu nào làm cho vùng ôn đới bán cầu Nam có lượng mưa nhiều hơn vùng ôn đới bán cầu Bắc?

- A. Vùng ôn đới bán cầu Nam có diện tích đại dương lớn.
- B. Vùng ôn đới bán cầu Nam thường nằm trong đai áp thấp.
- C. Vùng ôn đới bán cầu Nam có gió Tây ôn đới thổi đến.
- D. Vùng ôn đới bán cầu Nam có diện tích rừng tự nhiên lớn.

**Câu 15.** Vai trò nào sau đây **không** đúng với ngành sản xuất nông nghiệp?

- A. Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người.
- B. Tạo nhiều mặt hàng xuất khẩu, thu ngoại tệ.
- C. Cung cấp nguyên liệu cho các ngành công nghiệp.
- D. Cung cấp hầu hết tư liệu sản xuất cho nền kinh tế.

**II. TỰ LUẬN: (5,0 điểm)**

**Câu 1. (3,0 điểm)**

- a. Trình bày một số nhân tố ảnh hưởng tới chế độ nước sông. (2,0 điểm)
- b. Ở lưu vực sông, rừng phòng hộ thường được trồng ở đâu? Vì sao trồng ở đó? (1,0 điểm)

**Câu 2. (2,0 điểm)** Cho bảng số liệu:

**Cơ cấu phân bố dân cư trên thế giới năm 1950 và 2019.**

(Đơn vị: %)

Năm	Toàn thế giới	Châu Á	Châu Âu	Châu Phi	Châu Mỹ	Châu Đại Dương
1950	100	55,2	21,7	9,1	13,5	0,5
2019	100	59,4	9,6	17,2	13,3	0,5

(Nguồn: Dân số .org năm 2019)

- a. Hãy chọn dạng biểu đồ thích hợp nhất để thể hiện sự thay đổi cơ cấu phân bố dân cư giữa các châu lục trên thế giới.
- b. Nhận xét sự thay đổi tỷ trọng phân bố dân cư trên thế giới.
- c. Giải thích sự thay đổi tỷ trọng phân bố dân cư châu Á.

-----Hết -----

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
QUẢNG NAM**

**KIỂM TRA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2019-2020**

**Môn: ĐỊA LÍ – Lớp 10**

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

(Đề gồm có 02 trang)

**MÃ ĐỀ 702**

**I. TRẮC NGHIỆM: (5,0 điểm)**

**Câu 1.** Tháp tuổi kiểu thu hẹp được sử dụng để thể hiện dân số

- A. giảm dần.
- B. tăng chậm.
- C. ổn định.
- D. tăng nhanh.

**Câu 2.** Nguyên nhân chủ yếu nào sau đây làm cho diện tích rừng tự nhiên hiện nay bị suy giảm nhanh?

- A. Khai thác khoáng sản.
- B. Thực hiện công nghiệp hóa.
- C. Khai thác quá mức.
- D. Phát triển ngành du lịch.

**Câu 3.** Khối khí Em có tính chất

- A. lạnh ẩm.
- B. nóng ẩm.
- C. lạnh khô.
- D. nóng khô.

**Câu 4.** Quy luật địa đới là sự thay đổi có quy luật của tất cả các thành phần địa lí và cảnh quan địa lí theo

- A. thời gian.
- B. vĩ độ.
- C. kinh độ.
- D. độ cao.

**Câu 5.** Nguyên nhân chủ yếu nào làm cho khu vực Xích đạo có lượng mưa nhiều nhất?

- A. Chịu ảnh hưởng của gió Mậu dịch. B. Thường có frông hoạt động mạnh.  
C. Nằm trong vùng áp cao Xích đạo. D. Có diện tích đại dương lớn.

**Câu 6.** Khu vực nào sau đây có hiện tượng Mặt Trời lên thiên đỉnh mỗi năm một lần?

- A. Trên hai đường chí tuyến. B. Trong vùng nội chí tuyến.  
C. Trên hai cực Bắc – Nam. D. Trên hai vòng cực Bắc – Nam.

**Câu 7.** Những vùng có khí hậu khô nóng (hoang mạc và bán hoang mạc) quá trình phong hóa lí học diễn ra mạnh chủ yếu do

- A. ma sát của gió quá mạnh. B. nhiệt độ cao ít dao động.  
C. nhiệt độ thay đổi đột ngột. D. sự đóng băng của nước.

**Câu 8.** Theo quy luật thống nhất và hoàn chỉnh của lớp vỏ địa lí, khi xây dựng khu công nghiệp chúng ta cần phải

- A. đầu tư nhiều trang thiết bị hiện đại.  
B. xem xét tác động đến môi trường tự nhiên.  
C. xây dựng xa nơi dân cư sinh sống.  
D. huy động nhiều lao động trình độ cao.

**Câu 9.** Vai trò nào sau đây **không** đúng với ngành trồng cây lương thực?

- A. Góp phần tạo nhiều mặt hàng xuất khẩu có giá trị để thu ngoại tệ.  
B. Cung cấp nguyên liệu cho ngành công nghiệp chế biến lương thực.  
C. Khắc phục được tính mùa vụ, phá thế độc canh, bảo vệ môi trường.  
D. Cung cấp tinh bột và chất dinh dưỡng cho con người và gia súc.

**Câu 10.** Đá mẹ quyết định đến đặc điểm nào sau đây của đất?

- A. Độ tơi xốp của đất. B. Thành phần khoáng vật.  
C. Khả năng thấm thấu nước. D. Lượng chất dinh dưỡng.

**Câu 11.** Trong sản xuất nông nghiệp, cây trồng và vật nuôi được xem là

- A. công cụ lao động. B. cơ sở vật chất.  
C. tư liệu sản xuất. D. đối tượng sản xuất.

**Câu 12.** Phi-o là dạng địa hình độc đáo do nhân tố nào sau đây tạo nên ?

- A. Nước chảy. B. Băng hà. C. Sóng biển. D. Gió thổi.

**Câu 13.** Nguyên nhân chủ yếu hình thành gió đất và gió biển là do sự chênh lệch khí áp giữa

- A. đất liền và biển. B. ôn đới và vùng cực.  
C. chí tuyến và ôn đới. D. xích đạo và chí tuyến.

**Câu 14.** Cho bảng số liệu:

**Tỉ suất sinh thô, tỉ suất tử thô của dân số Pháp, Phi-lip-pin năm 2018**

Nước	Tỉ suất sinh (%)	Tỉ suất tử (%)
Pháp	11	9
Phi-lip-pin	21	6

(Nguồn: Niên giám thống kê thế giới 2018)

Tỉ suất gia tăng dân số tự nhiên của Pháp và Phi-lip-pin lần lượt là

- A. 20% và 27%. B. -0,2% và -1,5%.  
C. 1,2% và 3,5%. D. 0,2% và 1,5%.

**Câu 15.** Nơi nào trên Trái Đất luôn có thời gian ngày và đêm bằng nhau?

- A. Chí tuyến Nam. B. Chí tuyến Bắc. C. Xích đạo. D. Hai cực.

## II. TỰ LUẬN: (5,0 điểm)

**Câu 1. (3,0 điểm)**

a. Trình bày một số nhân tố ảnh hưởng tới chế độ nước sông. (2,0 điểm)

b. Ở lưu vực sông, rừng phòng hộ thường được trồng ở đâu? Vì sao trồng ở đó? (1,0 điểm)

**Câu 2. (2,0 điểm)** Cho bảng số liệu:

**Cơ cấu phân bố dân cư trên thế giới năm 1950 và 2019.**

(Đơn vị: %)

Năm	Toàn thế giới	Châu Á	Châu Âu	Châu Phi	Châu Mỹ	Châu Đại Dương
1950	100	55,2	21,7	9,1	13,5	0,5
2019	100	59,4	9,6	17,2	13,3	0,5

(Nguồn: Dân số .org năm 2019)

- a. Hãy chọn dạng biểu đồ thích hợp nhất để thể hiện sự thay đổi cơ cấu phân bố dân cư giữa các châu lục trên thế giới.  
 b. Nhận xét sự thay đổi tỷ trọng phân bố dân cư trên thế giới.  
 c. Giải thích sự thay đổi tỷ trọng phân bố dân cư châu Á.

-----Hết -----

**ĐÁP ÁN**

**I. TRẮC NGHIỆM: (5,0 điểm)**

**MÃ ĐỀ 701**

1. B	4. C	7. D	10. B	13. A
2. C	5. B	8. A	11. C	14. A
3. B	6. A	9. B	12. D	15. D

**MÃ ĐỀ 702**

1. A	4. B	7. C	10. B	13. A
2. C	5. D	8. B	11. D	14. D
3. B	6. A	9. C	12. B	15. C

**II. TỰ LUẬN: (5,0 điểm)**

CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
<b>1</b> <b>(3,0 điểm)</b>	<b>1. Trình bày một số nhân tố ảnh hưởng tới chế độ nước sông:</b>	<b>2,0</b>
	<b>a. Chế độ mưa, băng tuyết và nước ngầm</b>	
	+ Ở miền khí hậu nóng hoặc địa hình thấp vùng ôn đới: Nguồn tiếp nước chủ yếu là nước mưa, nên chế độ nước sông ở từng nơi phụ thuộc vào sự phân bố lượng mưa trong năm của nơi đó.	0,5đ
	+ Ở miền ôn đới lạnh và những nơi sông bắt nguồn từ núi cao: Nước sông đều do băng tuyết tan cung cấp.	0,5đ
	+ Ở những vùng đất, đá thấm nhiều nước: Nước ngầm có vai trò đáng kể trong việc điều hòa chế độ nước của sông.	0,25đ
	<b>b. Địa thế, thực vật và hồ đầm</b>	
	- <i>Địa thế:</i> Ở miền núi nước sông chảy nhanh hơn ở đồng bằng do độ dốc của địa hình.	0,25đ
- <i>Thực vật:</i> Tác dụng điều hòa dòng chảy cho sông ngòi, làm giảm lũ lụt	0,25đ	
- <i>Hồ, đầm:</i> Tác dụng điều hòa chế độ nước sông:	0,25đ	
	<b>2. - Ở lưu vực sông, rừng phòng hộ thường được trồng ở đâu? Vì sao trồng ở đó?</b>	<b>1,0</b>
	- Ở lưu vực sông, rừng phòng hộ thường được trồng ở thượng của sông	0,5đ
	- Vì để điều hòa dòng chảy nước sông.	0,5đ

<b>2 (2,0 điểm)</b>	<b>a. Chọn dạng biểu đồ:</b> Biểu đồ hình tròn .(Nêu dạng biểu đồ khác không cho điểm)	0,5
	<b>b. Nhận xét:</b>	
	-Dân cư Châu Á chiếm tỉ trọng lớn nhất và đang tăng (dẫn chứng).	0,25
	- Dân cư Châu Âu và Châu Mỹ chiếm tỉ trọng không lớn nhưng đang giảm đặc biệt châu Âu giảm nhanh( dẫn chứng).	0,25
	- Dân cư Châu Phi chiếm tỉ trọng tương đối thấp nhưng tăng nhanh (dẫn chứng)	0,25
- Châu Đại Dương chiếm tỉ trọng thấp nhất và khá ổn định (dẫn chứng)	0,25	
(Học sinh không dẫn chứng gì thì trừ 0,5 điểm, thiếu từ 2 đến 3 dẫn chứng thì trừ 0,25 điểm)		
<b>c. Giải thích:</b>		
- Do Châu Á có lãnh thổ rộng lớn, lịch sử khai phá lãnh thổ lâu đời.		
- Điều kiện tự nhiên thuận lợi, ít chịu ảnh hưởng của các dòng chuyển cư liên lục địa, tỉ suất gia tăng tự nhiên cao...	0,25 0,25	
(Học sinh giải thích các ý khác mà giáo viên thấy hợp lí thì vẫn cho điểm, nhưng tổng điểm không vượt quá 0,5 điểm)		

-----Hết -----